

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Về nhu cầu biên chế giáo viên năm học 2024 - 2025

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Văn bản số 2777/BNV-TCBC ngày 18/5/2024 của Bộ Nội vụ về việc báo cáo nhu cầu biên chế giáo viên năm học 2023 - 2024; theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 1097/SNV-XDCQ&TCBC ngày 07/6/2024 (trên cơ sở rà soát, tổng hợp thực trạng năm học 2023 - 2024; kế hoạch và nhu cầu biên chế giáo viên năm học 2024-2025 của các đơn vị, địa phương); Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh báo cáo cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BIÊN CHẾ GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2022 - 2023 VÀ NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Biên chế được giao

a) Tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động được giao năm học 2023 - 2024 là: **21.474 người**, trong đó:

- Viên chức quản lý: 1.585 người; trong đó: mầm non 642 người; tiểu học 499 người; THCS 311 người; THPT 133 người.

- Giáo viên: 18.382 người; trong đó: mầm non 4.843 người; tiểu học 6.052 người; THCS 4.816 người; THPT 2.671 người.

- Nhân viên: 1.490 người; trong đó: mầm non 274 người; tiểu học 530 người; THCS 521 người; THPT 165 người.

- Hợp đồng lao động: 17 người; trong đó: mầm non: 0 người; tiểu học: 0 người; THCS: 13 người; THPT: 04 người.

b) Số biên chế giáo viên được giao bổ sung năm học 2022 - 2023 và năm học 2023 - 2024.

- Năm học 2022 - 2023:

+ Số Ban Tổ chức Trung ương giao: 297 người; trong đó: mầm non 195 người; tiểu học 102 người; THCS 0 người; THPT: 0 người.

+ Số địa phương giao: 297 người; trong đó: mầm non 195 người; tiểu học 102 người; THCS 0 người; THPT: 0 người.

- Năm học 2023 - 2024:

+ Số Ban Tổ chức Trung ương giao: 89 người; trong đó: mầm non 07 người; tiểu học 68 người; THCS 14 người; THPT 0 người.

+ Số địa phương giao: 89 người; trong đó: mầm non 07 người; tiểu học 68 người; THCS 14 người; THPT 0 người.

2. Số có mặt tại thời điểm 31/5/2024

a) Tổng số viên chức, lao động hợp đồng có mặt tại thời điểm 31/5/2024 là **21.025** người, bao gồm:

- Viên chức quản lý: 1.560 người; trong đó: mầm non 635 người; tiểu học 491 người; THCS 306 người; THPT 128 người.

- Giáo viên: 17.983 người; trong đó: mầm non 4.791 người; tiểu học 5.814 người; THCS 4.724 người; THPT 2.654 người.

- Nhân viên: 1.465 người; trong đó: mầm non 273 người; tiểu học 519 người; THCS 510 người; THPT 163 người.

- Hợp đồng lao động: 17 người; trong đó: mầm non 0 người; tiểu học 0 người; THCS 13 người; THPT 04 người.

b) Số biên chế chưa sử dụng 449 người, trong đó: mầm non 60 người; tiểu học 257 người; THCS 108 người; THPT 24 người.

Lý do chưa sử dụng hết biên chế: đảm bảo nguồn để thực hiện tinh giản biên chế viên chức đơn vị sự nghiệp 10% giai đoạn 2022 - 2026 theo lộ trình.

3. Số giáo viên được tuyển dụng năm học 2022 - 2023 và năm học 2023 - 2024

a) Năm học 2022 - 2023: 235 người, trong đó: mầm non 100 người; tiểu học 72 người; THCS 38 người; THPT 25 người.

b) Năm học 2023 - 2024: 199 người, trong đó: mầm non 09 người; tiểu học 160 người; THCS 20 người; THPT: 10 người.

4. Đánh giá

Về thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế 10% viên chức của giai đoạn 2022-2026: biên chế viên chức ngành giáo dục và đào tạo chiếm 84% tổng biên chế viên chức toàn tỉnh, việc tinh giản biên chế 10% tập trung chủ yếu vào các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Tuy vậy, khả năng tự chủ của các đơn vị sự nghiệp giáo dục hiện nay trên địa bàn tỉnh rất hạn chế; không thể thực hiện chuyển biên chế ngân sách sang biên chế tự chủ. Trong khi đó, thực hiện nguyên tắc “*có học sinh thì cần có giáo viên đứng lớp*”, cần phải đảm bảo đủ số lượng giáo viên phục vụ công tác giảng dạy. Do vậy, việc tinh giản biên chế viên chức giáo dục vô cùng khó khăn. Trong thời gian qua, địa phương gặp lúng túng trong việc cân đối giữa thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế và giải quyết vấn đề thiếu giáo viên.

Hiện nay, do không có nguồn biên chế nên việc giao biên chế viên chức thực hiện nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung thấp so với định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nhất là ở bậc học Mầm non, đa số mỗi trường Mầm non trên địa bàn chỉ có 01 biên chế thực hiện các nhiệm vụ kế toán, văn thư, thủ quỹ, thư viện..., gây khó khăn và áp lực lớn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ).

II. KẾ HOẠCH VỀ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Đối với cấp học mầm non

- a) Tổng số trường: 233 trường, không tăng/giảm so với năm học 2023 - 2024.
- b) Tổng số nhóm trẻ: không.
- c) Tổng số lớp mẫu giáo: 2.411 và tổng số trẻ: 64.482, trong đó:
 - Lớp mẫu giáo 03-04 tuổi: tổng số lớp: 785; tổng số trẻ: 18.945.
 - Lớp mẫu giáo 04-05 tuổi: tổng số lớp: 775; tổng số trẻ: 20.530.
 - Lớp mẫu giáo 05-06 tuổi: tổng số lớp: 851; tổng số trẻ: 25.007.

2. Đối với cấp học tiểu học

- a) Vùng 1:
 - Tổng số trường: 09; không tăng/giảm so với năm học 2023 - 2024.
 - Tổng số lớp: 134; tổng số học sinh: 3.766. Trong đó: số học sinh học 01 buổi/ngày là: 0 học sinh; số học sinh học 02 buổi/ngày là: 3.766 học sinh.

b) Vùng 2: không có.

c) Vùng 3:

- Tổng số trường: 211; không tăng/giảm so với năm học 2023 - 2024.
- Tổng số lớp: 4.005; tổng số học sinh: 129.219. Trong đó: số học sinh học 01 buổi/ngày là: 0 học sinh; số học sinh học 02 buổi/ngày là: 129.219 học sinh.

3. Đối với cấp học trung học cơ sở

a) Vùng 1:

- Tổng số trường: 7; không tăng/giảm so với năm học 2023 - 2024.
- Tổng số lớp: 100; tổng số học sinh: 3.622;

b) Vùng 2: không có.

c) Vùng 3:

- Tổng số trường: 140; không tăng/giảm so với năm học 2023 - 2024
- Tổng số lớp: 2.399; tổng số học sinh: 91.046.

4. Đối với cấp học trung học phổ thông

a) Vùng 1: không có.

b) Vùng 2: không có.

c) Vùng 3:

- Tổng số trường: 38; không tăng/giảm so với năm học 2023 - 2024.
- Tổng số lớp: 1.162; tổng số học sinh: 42.573.

III. KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Đối với cấp học mầm non

Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động năm học 2024 – 2025 là: 6.175 người, trong đó:

- a) Viên chức quản lý: 699 người;
- b) Giáo viên mầm non: 5.010 người;
- c) Nhân viên (kế toán, văn thư, thủ quỹ, thư viện): 466 người;

d) Hợp đồng lao động (y tế học đường, bảo vệ, phục vụ, nấu ăn): y tế học đường được bố trí biên chế tại Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn; hợp đồng lao động bảo vệ, phục vụ, nấu ăn không nằm trong số biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

2. Đối với cấp học tiểu học

Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động năm học 2024 - 2025 là: 8.397 người, trong đó:

- a) Viên chức quản lý: 660 người;
- b) Giáo viên tiểu học: 6.967 người;
- c) Nhân viên (giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật): bố trí kiêm nhiệm hoặc đề xuất hợp đồng lao động;
- d) Nhân viên (thư viện, quản trị công sở): 330 người;
- đ) Nhân viên (văn thư, thủ quỹ, kế toán): 440 người;
- e) Hợp đồng lao động (vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ): y tế học đường được bố trí biên chế tại Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn; hợp đồng lao động bảo vệ, phục vụ, nấu ăn không nằm trong số biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

3. Đối với cấp học trung học cơ sở

Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động năm học 2024 - 2025 là: 5.998 người, trong đó:

- a) Viên chức quản lý: 441 người;
- b) Giáo viên trung học cơ sở: 4.896 người;
- c) Nhân viên (thiết bị, thí nghiệm): 147 người;
- d) Nhân viên (giáo vụ; hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, tư vấn học sinh): bố trí kiêm nhiệm hoặc đề xuất hợp đồng lao động;
- đ) Nhân viên (thư viện, quản trị công sở): 220 người;
- e) Nhân viên (văn thư, thủ quỹ, kế toán): 294 người
- g) Hợp đồng lao động (vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ): y tế học đường được bố trí biên chế tại Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn; hợp đồng lao động bảo vệ, phục vụ, nấu ăn không nằm trong số biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

4. Đối với cấp học trung học phổ thông

Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động năm học 2024 - 2025 là: 3.003 người, trong đó:

- a) Viên chức quản lý: 128 người;
- b) Giáo viên trung học phổ thông: 2.671 người;
- c) Nhân viên (thiết bị, thí nghiệm): 41 người;
- d) Nhân viên (giáo vụ; tư vấn học sinh; hỗ trợ giáo dục người khuyết tật): 02 người;
- đ) Nhân viên (thư viện, quản trị công sở): 79 người;
- e) Nhân viên (văn thư, thủ quỹ, kế toán): 78 người;
- g) Hợp đồng lao động: 04 người.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Để thực hiện tinh giản biên chế theo Kết luận số 28-KL/TW và Kết luận số 40-KL/TW của Bộ Chính trị, tỉnh Hà Tĩnh đã chủ động thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp: tiếp tục không bố trí biên chế giáo viên mầm non hưởng lương ngân sách để giảng dạy đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi, tập trung giải pháp xã hội hóa những nơi có điều kiện và phát triển các nhóm trẻ, nhà trẻ độc lập. Ưu tiên bố trí biên chế giảng dạy trẻ theo thứ tự ưu tiên 5 tuổi, 4 tuổi, 3 tuổi. Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học và bố trí đội ngũ viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo đảm bảo phù hợp quy định, tăng sĩ số học sinh trên lớp đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phân luồng tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 phù hợp bảo đảm khoảng cách từ trường học đến nhà để hạn chế số lượng các lớp có sĩ số thấp; xử lý dôi dư giáo viên, giảm biên chế hành chính, quản lý ở bậc mầm non và phổ thông các cấp; cân đối giáo viên thừa thiếu, biệt phái giáo viên từ đơn vị thừa đến đơn vị thiếu, từ bậc học thừa đến bậc học thiếu phù hợp.

2. Về biên chế giáo viên

Kế hoạch biên chế năm học 2024 - 2025: Khối mầm non dự kiến tăng 167 biên chế giáo viên so với năm học 2023 - 2024; Khối tiểu học dự kiến tăng 915 biên chế giáo viên so với năm học 2023 - 2024; Khối Trung học cơ sở dự kiến tăng 73 biên chế giáo viên so với năm học 2023 - 2024. Trong khi tỉnh phải thực hiện tinh giản biên chế viên chức hàng năm theo lộ trình mà không có nguồn để bổ sung biên chế giáo viên, đáp ứng nhu cầu dạy và học.

Kính đề nghị Bộ Nội vụ xem xét tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét giao bổ sung biên chế giáo viên cho tỉnh Hà Tĩnh từ nguồn biên chế giáo viên bổ sung giai đoạn 2022 - 2026 theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị để đáp ứng nhu cầu dạy và học tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn, cụ thể đề nghị **bổ sung 1.155 biên chế**, trong đó:

- Đề nghị bổ sung 167 biên chế giáo viên Mầm non.
- Đề nghị bổ sung 915 giáo viên Tiểu học.
- Đề nghị bổ sung 73 biên chế giáo viên Trung học cơ sở.

3. Về biên chế nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung

Do tình hình biên chế khó khăn, tỉnh Hà Tĩnh giao biên chế viên chức thực hiện vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung năm học 2023 - 2024 chưa đảm bảo định mức tối đa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: khối Mầm non: bình quân 1,18 biên chế/1 trường (định mức theo Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo là 2 biên chế/trường); Khối Tiểu học: bình quân 2,4 biên chế/trường; Khối THCS: bình quân 3,54 biên chế/1 trường. Thực hiện Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT, tỉnh rà soát, xây dựng dự kiến kế hoạch biên chế của nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung năm học 2024 - 2025 đảm bảo quy định tối đa của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Mầm non: dự kiến tăng 192 biên chế, Tiểu học: dự kiến tăng 240 biên chế, Trung học cơ sở: dự kiến tăng 149 biên chế*).

Kính đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, nghiên cứu kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét bổ sung biên chế nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung cho địa phương từ nguồn biên chế dự phòng để đáp ứng, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, cụ thể đề nghị **bổ sung 581 biên chế**, trong đó:

- Đề nghị bổ sung 192 biên chế nhóm vị trí việc làm chuyên môn dùng chung Mầm non.

- Đề nghị bổ sung 240 biên chế nhóm vị trí việc làm chuyên môn dùng chung Tiểu học.

- Đề nghị bổ sung 149 biên chế nhóm vị trí việc làm chuyên môn dùng chung Trung học cơ sở.

(Có các Phụ lục chi tiết kèm theo)

Trên đây là báo cáo nhu cầu biên chế giáo viên năm học 2023 – 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh kính đề nghị Bộ Nội vụ quan tâm, xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế, HĐND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, GDĐT, Tài chính;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VX, NC₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Châu